

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /STTTT-CNTT

Hà Tĩnh, ngày tháng 7 năm 2023

V/v trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 14
HĐND tỉnh

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh

Thực hiện Văn bản số 3502/UBND-TH₁ ngày 07/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuẩn bị nội dung trả lời chất vấn tại Kỳ họp thứ 14 HĐND tỉnh đối với nội dung: “Trong thời gian qua, việc triển khai thực hiện các nội dung về chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn chậm. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh cho biết nguyên nhân và giải pháp trong thời gian tới”. Được ủy quyền của UBND tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông xin trả lời ý kiến của cử tri như sau:

Thời gian qua, việc thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh còn một số vướng mắc, hạn chế, đặc biệt là trong năm 2021, Chỉ số DTI của tỉnh xếp hạng thấp (*thứ 59/63 tỉnh, thành phố trên cả nước*) chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, các nhóm nội dung về Nhận thức số¹, Hạ tầng số¹, Nhân lực số², An toàn thông tin số³, Chính quyền số⁴, Kinh tế số⁵ và Xã hội số⁶ đều đang hạn chế cần tìm giải pháp khắc phục.

Nhận thức được vấn đề này, trong năm 2022 và 6 tháng đầu năm 2023, Sở Thông tin và Truyền thông đã tích cực tham mưu UBND tỉnh xây dựng các nội dung, giải pháp khắc phục các hạn chế nêu trên, kết quả đã có một số diễn biến tích cực trong chuyển đổi số của tỉnh, dự kiến xếp hạng DTI của tỉnh năm 2022 sẽ tăng từ 10-15 bậc so với năm 2021. Một số kết quả cụ thể:

(¹) Tỷ lệ DS trưởng thành có điện thoại TM đạt 65% (thấp hơn bình quân 73,5%), Tỷ lệ hộ GD có kết nối Internet BR cấp quang đạt 47,3% (thấp hơn bình quân 60%); Trung tâm THDL quy mô nhỏ, chưa đạt các tiêu chuẩn; Hệ thống hội nghị TH chưa đồng bộ; Chưa triển khai mạng truyền SLCD cấp II; các nền tảng DC và trí tuệ NT chưa ứng dụng rộng rãi.

(²) Chưa ban hành Quyết định phê duyệt CN, NV&CCTC của Sở TT&TT theo quy định mới; các trường CĐ, ĐH chưa đào tạo về CDS; tỷ lệ tập huấn người dân, CBCCVC còn ít; các trường ĐH, CĐ, GDNN chưa CDS; các CSGD từ tiểu học đến THPT thực hiện CDS chưa đồng bộ.

(³) Số lượng máy chủ, máy trạm của CQNN được cài đặt phòng, chống mã độc và chia sẻ thông tin với Trung tâm Giám sát ATKGM quốc gia còn ít (15% máy chủ, 10% máy trạm); Các HTTT chưa đảm bảo theo cấp độ; chưa triển khai HT giám sát ATTT tập trung cấp tỉnh SOC; kinh phí chi dành riêng cho ATTT thấp.

(⁴) DVC TT tỷ lệ phát sinh HS thấp (năm 2021 15%), chưa triển khai nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp tập trung, chưa triển khai nền tảng số QT tổng thể, thống nhất toàn tỉnh, chưa triển khai các nền tảng ảo và trí tuệ NT; chưa kết nối liên thông, khai thác các nền tảng CSDL quốc gia,....

(⁵) Chưa có các DNCNS, DN nền tảng số (các DN mới chỉ tham gia kinh doanh dịch vụ CNS), hầu hết DN vừa và nhỏ chưa tham gia CDS, ngân sách đầu tư cho phát triển KTS, tỷ lệ sử dụng HDĐT và thanh toán không dùng tiền mặt thấp, chưa đo lường được tỷ trọng kinh tế số trong GRDP của tỉnh.

(⁶) Chưa triển khai danh tính số/ tài khoản định danh ĐT, chưa thúc đẩy người dân mở tài khoản NH, chữ ký số; chưa triển khai các biện pháp dựa trên CNS để người dân tham gia vào giải quyết các vấn đề của địa phương.

1. Về tham mưu Tỉnh ủy, UBND tỉnh ban hành chiến lược, kế hoạch triển khai

- Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030;

- Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”;

- Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm và nhiều Văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh trên các lĩnh vực về chuyển đổi số.

- Tham mưu UBND tỉnh làm việc với Thứ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông Nguyễn Huy Dũng để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn. Trên cơ sở kết quả làm việc, Bộ Thông tin và Truyền thông đã có Văn bản Thông báo số 302/TB-BTTTT ngày 22/12/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về nội dung thống nhất giữa Bộ Thông tin và Truyền thông và UBND tỉnh Hà Tĩnh tại buổi làm việc ngày 02/12/2022.

- Tham mưu UBND tỉnh ký kết hợp tác về chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) và Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam (VNPT).

2. Một số kết quả thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh từ năm 2022 đến nay

2.1. Phát triển cơ sở hạ tầng số và dữ liệu số

- Về viễn thông: Trên 21.000 km cáp quang nội tỉnh, 3250 trạm BTS (2G, 3G, 4G) phủ sóng 99% khu vực dân cư, đáp ứng tốt nhu cầu thông tin của chính quyền, doanh nghiệp, người dân.

- Hoàn thành và đưa vào vận hành nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP). Thực hiện tích hợp, kết nối các hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về Dân cư, Đất đai, Bảo hiểm xã hội, Lý lịch tư pháp, đang tổ chức kết nối hệ thống đăng ký và giải quyết chính sách trợ giúp xã hội của Bộ LĐ-TB&XH.

- Việc triển khai CSDL Đất đai: Hiện nay đã hoàn thành 7 huyện Can Lộc, Đức Thọ, Hồng Lĩnh, Thạch Hà, Lộc Hà, Hương Sơn, Vũ Quang và đưa vào vận hành. Đối với các huyện Nghi Xuân, Hương Khê, Kỳ Anh, thị xã Kỳ Anh, thành phố Hà Tĩnh được triển khai từ tháng 3/2022, hiện khối lượng thực hiện thi công đạt được khoảng 60% so với thiết kế, riêng huyện Cẩm Xuyên, mới triển khai thực hiện từ tháng 01/2023, kế hoạch hoàn thành trước ngày 30/6/2023.

- Việc khai thác ứng dụng CSDL dân cư: Tổ chức triển khai thực hiện nhiều giải pháp, hoàn thành các nhiệm vụ đã đề ra trong triển khai thực hiện Đề án 06. Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư thường xuyên được cập nhật, chỉnh sửa, bổ sung, đảm bảo dữ liệu “đúng, đủ, sạch, sống” phục vụ kết nối chia sẻ Cơ sở dữ

liệu quốc gia với dân cư với các Cơ sở dữ liệu quốc gia chuyên ngành, Cơ sở dữ liệu quốc gia khác và giải quyết thủ tục hành chính của người dân trên Cổng dịch vụ công quốc gia. Hướng dẫn cài đặt, kích hoạt, sử dụng tài khoản định danh điện tử quốc gia VNeID: Các Sở, ban, ngành, đoàn thể và các địa phương tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Cuộc vận động tuyên truyền hướng dẫn người dân cài đặt, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử. Đến nay toàn tỉnh đã thu nhận 833.758 hồ sơ định danh điện tử 2 mức; kích hoạt được 656.326/859.268 tài khoản, tỷ lệ 76,4%. Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức đối soát, cập nhật, làm sạch dữ liệu chuyên ngành phục vụ kết nối với CSDLQG về dân cư: Thông tin Hội viên Hội Nông dân; thông tin Hội viên Hội người cao tuổi; dữ liệu tiêm chủng vaccine Covid-19; dữ liệu BHXH, BHYT, BHTN; thông tin Hội cựu chiến binh; dữ liệu phương tiện giao thông; thông tin hội viên, tình nguyện viên Hội chữ thập đỏ; dữ liệu người lao động; làm sạch dữ liệu nhà mạng; cập nhật lịch sử thường trú phục vụ điều kiện dự thi, xét tuyển đối với học sinh thi THPT quốc gia, học sinh tham gia kỳ thi THPT, học sinh tham gia kỳ thi THCS;...

- Việc triển khai Đề án Chuyên đổi số, Kế hoạch phát triển Chuyên đổi số năm 2023: Sở Tài chính triển khai xây dựng CSDL về giá; Sở Công Thương hoàn thiện vận hành hệ thống thu thập dữ liệu xuất nhập khẩu Hà Tĩnh, tiếp tục cập nhật CSDL ngành lên Bản đồ số; Sở GD&ĐT thực hiện trên 95% hồ sơ của học sinh, 98% hồ sơ của giáo viên các cấp học xác thực với CSDL quốc gia về dân cư; Sở KH&CN tích hợp các thông tin về thiết bị X-Quang, thông tin của nhân viên bức xạ và người phụ trách an toàn bức xạ vào CSDL an toàn bức xạ; Sở LĐTB&XH phối hợp với đơn vị trực thuộc Bộ triển khai cung cấp hệ thống CSDL thực hiện Dự án xây dựng hệ thống CSDL người có công với cách mạng; Văn phòng UBND tỉnh đề xuất chủ trương nâng cấp một số hệ thống dùng chung của tỉnh; Sở TT&TT thực hiện kiểm tra, rà soát cấp độ an toàn thông tin, lên phương án xây dựng hệ thống CSDL dùng chung của ngành,...

2.2. Về nhân lực chuyển đổi số

- Đội ngũ cán bộ, công chức chuyên trách CNTT trong các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp chuyên trách CNTT trên địa bàn tỉnh có 251 người (cấp xã 216 người; cấp huyện 15 người; cấp tỉnh 20 người). Trong đó, trình độ thạc sỹ 09 người chiếm 4%, trình độ đại học 32 người chiếm 13%, trình độ dưới đại học 210 người chiếm 83%.

- Ngoài ra, còn có đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm nhiệm vụ chuyên trách CNTT trong các cơ quan Đảng, Đoàn thể, lực lượng vũ trang, các cơ quan trung ương đóng trên địa bàn và viên chức, hợp đồng làm công tác chuyên trách CNTT, CDS, ATTT tại các sở, ngành, huyện, thành phố, thị xã (kiêm nhiệm).

- Trong 6 tháng đầu năm 2023, UBND tỉnh Hà Tĩnh đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tổ chức 49 lớp đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số với tổng số 2.900 học viên tham gia.

2.3. Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan nhà nước

- Cổng/trang TTĐT các đơn vị, địa phương cập nhật kịp thời các thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số;

- 100% CQNN cấp tỉnh, cấp huyện; 100% cấp xã ứng dụng chữ ký số trong giao dịch điện tử, gửi nhận văn bản điện tử.

- 100% UBND cấp huyện có các hệ thống phần mềm chuyên ngành (quản lý tài chính, tài sản công; quản lý cán bộ công chức, quản lý tài nguyên, quản lý bản đồ địa chính, quản lý giáo dục, quản lý xây dựng, quy hoạch đô thị, quản lý đối tượng, chính sách người có công, ...)

- Sở Công Thương hoàn thiện đưa vào vận hành phần mềm tổ chức Hội chợ trực tuyến tỉnh Hà Tĩnh; Sở NN&PTNT hoàn thành Cổng TTĐT buoiphuctrach.gov.vn, App buổi Phúc Trạch; Sở Nội vụ tổ chức chạy thử phần mềm CCHC để đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định; Sở Khoa học và Công nghệ vận hành chính thức hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm;...

- Hệ thống một cửa điện tử và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh được nâng cấp đồng bộ với Cổng dịch vụ công trực tuyến quốc gia, bảo đảm liên thông 4 cấp. Có 770 DVCTT toàn trình tích hợp trên Cổng DVC quốc gia (đạt tỷ lệ 100%, tính trên tổng DVCTT toàn trình công bố tại Quyết định số 1656/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của UBND tỉnh). Tuy nhiên, do Cổng DVC tỉnh và Cổng DVC huyện đang trong quá trình nâng cấp, bổ sung chức năng chưa hoàn thiện, liên thông nên việc trích xuất số liệu DVCTT còn một số chỗ bị gián đoạn.

- Việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện chuyển đổi số của UBND cấp huyện:

+ 100% UBND cấp huyện ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2023 và các văn bản chỉ đạo liên quan về: Tổ chuyển đổi số cộng đồng, ngày hội Chuyển đổi số, công khai minh bạch thông tin trên môi trường mạng; tuyên truyền, hướng dẫn nộp hồ sơ trực tuyến; triển khai các hệ thống dùng chung; tăng cường thanh toán không dùng tiền mặt.

+ Nhiều địa phương đã triển khai tuyên truyền chuyển đổi số trên địa bàn thông qua các cuộc thi trực tuyến (Thạch Hà, Can Lộc, Thành phố Hà Tĩnh), trên các trang mạng xã hội như facebook, zalo... Đồng thời đăng tải trên 1.500 các tin bài, hàng ngàn văn bản chỉ đạo điều hành liên quan về hoạt động cải cách hành chính, chuyển đổi số, tuyên truyền pháp luật để mọi người dân, tổ chức và doanh nghiệp được biết và thực hiện

+ Sở Thông tin và Truyền thông đã xây dựng và gửi 10 tài liệu tuyên truyền hướng dẫn các xã, phường, thị trấn phát trên hệ thống truyền thanh cơ sở;

phối hợp với UBND thành phố tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, kỹ năng về chuyển đổi số cho CBCC trên địa bàn thành phố; phối hợp với Tỉnh đoàn phổ biến kiến thức về chuyển đổi số cho đoàn viên thanh niên toàn tỉnh.

+ 100% Trạm Truyền thanh cơ sở cấp xã duy trì tốt chuyên mục “cải cách hành chính” phát sóng 02-05 lượt/tuần; tiếp, phát đầy đủ các chương trình truyền thanh của, trung ương, tỉnh phục vụ nhu cầu nghe - nhìn của bà con nhân dân.

2.4. Phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh hướng đến xã hội số

a) Kinh tế số

- Kinh tế các ngành, lĩnh vực ngày càng ứng dụng công nghệ số vào hoạt động sản xuất - kinh doanh như ứng dụng thương mại điện tử; dịch vụ quảng cáo trực tuyến; xây dựng mô hình kinh tế số trong xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu; các công nghệ số được áp dụng nhiều trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để gia tăng tỷ trọng kinh tế ngành, lĩnh vực.

- Đến nay, 100% Doanh nghiệp, tổ chức sử dụng hóa đơn điện tử; 507 hộ, cá nhân kinh doanh đăng ký và chuyển đổi sử dụng hóa đơn điện tử; số lượng hóa đơn có mã ngành Thuế tiếp nhận và xử lý là: 721.568 hóa đơn; 100% hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGap, Global G.A.P, OCOP,... có ứng dụng điện thoại thông minh, Internet băng rộng, sàn thương mại điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Kết quả triển khai thanh toán không dùng tiền mặt đối với các trường học, cơ sở giáo dục, bệnh viện, cơ sở y tế: Thu học phí tại các trường đạt 100% các đơn vị đã triển khai, các cơ sở giáo dục nghề nghiệp 100% đơn vị đã triển khai, cơ sở y tế 12/12 đơn vị đã triển khai thu viện phí (trong quý I/2023, có 3.149/81.137 món thanh toán viện phí qua ngân hàng, chiếm tỷ lệ 3.88%, với số tiền thu viện phí chiếm tỷ lệ 10.53% trong tổng số tiền thu viện phí).

- Tuy nhiên, số lượng doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp nền tảng số trên địa bàn chưa phát triển, chủ yếu các chi nhánh của các Tập đoàn, Tổng công ty (VNPT, Viettel, FPT, MobiFone). Thời gian qua, các doanh nghiệp viễn thông đã triển khai kinh doanh dịch vụ viễn thông, internet, kinh doanh trên mạng diễn ra đa dạng, dưới nhiều hình thức.

b) Xã hội số

- Các cơ quan báo chí địa phương và Trung ương đóng tại địa phương xây dựng các chuyên trang, chuyên mục tuyên truyền về chủ trương, giải pháp, bài học kinh nghiệm hay về chuyển đổi số trong cộng đồng, nhằm đưa chuyển đổi số đi vào cuộc sống, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- 100% UBND cấp huyện thành lập các Tổ chuyển đổi số cộng đồng cấp xã và Tổ chuyển đổi số cộng đồng thôn, tổ dân phố. Sở TT&TT phối hợp với Công An tỉnh, các địa phương thực hiện rà soát, báo cáo và tham mưu UBND tỉnh hợp

nhất BCD chuyển đổi số cấp xã, Tổ chuyển đổi số cộng đồng và Tổ công tác triển khai thực hiện Đề án 06 trên địa bàn tỉnh.

- Hầu hết các địa phương từ cấp tỉnh đến cấp huyện đã tổ chức tập huấn cho người dân, doanh nghiệp trên địa bàn về chuyển đổi số và dịch vụ công trực tuyến và các kỹ năng ứng dụng CNTT, chuyển đổi số thông qua các Ngày hội chuyển đổi số; tổ chức cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Thanh toán không dùng tiền mặt được triển khai rộng rãi trong các ngành, lĩnh vực; 100% các sản phẩm OCOP của các địa phương được đăng tải lên Sàn thương mại điện tử.

- Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo đã tham mưu UBND tỉnh thành lập Tiểu ban phát triển xã hội số theo Thông báo số 468/TB-UBND ngày 28/11/2022 và Văn bản số 889/UBND-VX1 ngày 06/03/2023 của UBND tỉnh.

c) Đô thị thông minh

- Triển khai Hệ thống Giám sát và Điều hành thông minh tỉnh Hà Tĩnh (IOC) gồm 7 phân hệ cơ sở dữ liệu: quản lý chỉ tiêu kinh tế - xã hội; quản lý dịch vụ công trực tuyến và một cửa điện tử; quản lý văn bản và điều hành trực tuyến; quản lý y tế; quản lý giáo dục và đào tạo; quản lý du lịch thông minh và lưu trú; camera giám sát thông minh.

- Đã tham mưu UBND tỉnh phê duyệt đề cương nhiệm vụ Đề án thí điểm mô hình đô thị thông minh giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 tại UBND thành phố Hà Tĩnh và UBND thị xã Kỳ Anh.

2.5. Bảo đảm an toàn thông tin mạng

- Đã phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin cho 100% hệ thống thông tin trên địa bàn tỉnh, trong đó, có hệ thống dịch vụ công của tỉnh. Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra, đôn đốc thực hiện các phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt. Hiện đã hoàn thành việc kiểm tra tại các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Cập nhật, duy trì thường xuyên chuyên mục An toàn thông tin trên Trang TTĐT của Trung tâm CNTT. Tham mưu phương án triển khai Hệ thống giám sát an toàn thông tin mạng trên địa bàn tỉnh (SOC).

- Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 25/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm CNTT và Truyền thông (Cơ quan thường trực Đội ứng cứu sự cố ATTT mạng của tỉnh) triển khai cài đặt phần mềm phòng chống mã độc quản trị tập trung tại Trung tâm và các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (thực hiện tại 1036 máy tính trạm, 05 máy chủ). Hiện nay, đang tiếp tục tham mưu triển khai rộng rãi trên toàn tỉnh.

3. Về thực trạng tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

- Chưa lan tỏa được hệ thống nhận thức, niềm tin và động lực chuyển đổi số trong xã hội. Phần lớn người dân và doanh nghiệp chưa tin dùng và chưa có

thói quen khai thác Cổng thông tin điện tử, sử dụng các DVC trực tuyến toàn trình (hiện CBCC vẫn đang trực tiếp hỗ trợ việc sử dụng).

Nguyên nhân:

+ Người dân ở khu vực nông thôn vẫn thiếu trang thiết bị, kỹ năng và còn lo lắng về vấn đề nguy cơ mất an toàn thông tin khi tham gia vào không gian mạng, còn băn khoăn về hiệu quả giao dịch trực tuyến.

+ Việc đồng bộ dữ liệu giữa Cổng DVC Quốc gia với Cổng DVC TT của tỉnh vẫn còn hạn chế dẫn đến số liệu thống kê chưa đồng nhất, các cá nhân và tổ chức khi nộp hồ sơ trực tuyến vẫn phải băn khoăn nộp hồ sơ trên Cổng nào.

- Các hệ thống cơ sở dữ liệu của các ngành còn nhỏ lẻ, phân tán chưa hình thành hệ thống dữ liệu dùng chung và dữ liệu mở của tỉnh.

Nguyên nhân:

+ Các đơn vị, địa phương trước đây hầu như chưa quan tâm đến việc xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước. Hoặc có dự án xây dựng nhưng còn phân tán, nhỏ lẻ, chưa đảm bảo quy mô của cả ngành. Một số đơn vị được đầu tư từ ngành dọc, nhưng việc kết nối còn gặp nhiều khó khăn do chưa đồng bộ với các hệ thống thông tin của tỉnh.

+ Việc triển khai các nền tảng số phát triển chính quyền số chưa có sự đồng bộ từ Trung ương đến địa phương nên phần lớn các ngành đang chờ hướng dẫn của bộ ngành, chưa có cơ sở để triển khai cơ sở dữ liệu ngành ở cấp tỉnh và ở cấp huyện.

+ Kinh phí dành cho đầu tư và hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh mặc dù đã được quan tâm, nhưng nhìn chung còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, mạnh như hiện nay.

- Một số mô hình về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số chưa có sự đồng bộ, thống nhất trên toàn quốc.

Một số mô hình cần sự kết nối đồng bộ từ trung ương đến địa phương để triển khai thống nhất trên toàn quốc như: Đô thị thông minh, tỉnh chuyển đổi số, huyện chuyển đổi số, xã chuyển đổi số, công dân số... tuy nhiên, chưa có sự hướng dẫn cụ thể của Bộ, ngành trung ương, dẫn đến mỗi tỉnh làm một kiểu. Do đó, xuất hiện nhiều mô hình khác nhau, rất khó để áp dụng trên địa bàn tỉnh do hiện trạng, xuất phát điểm mỗi địa phương mỗi khác.

- Nhân lực về CNTT, chuyển đổi số còn thiếu và yếu. Đội ngũ làm công tác tham mưu và quản lý nhà nước về CNTT, chuyển đổi số của cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số tỉnh số lượng ít.

Nguyên nhân:

+ Nhiệm vụ chuyển đổi số ngày càng nhiều trong khi biên chế cho đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu, quản lý nhà nước về chuyển đổi số ở 3 cấp

còn quá ít, thiếu cả về nhân lực lẫn chuyên ngành, bên cạnh đó, cán bộ chuyên trách CNTT các cấp phải thực hiện kiêm nhiệm nhiều việc công việc khác do đó không đủ đáp ứng yêu cầu đề ra tại các địa phương, đơn vị.

+ Sự vào cuộc của các thành viên BCD Chuyển đổi số các cấp còn chưa đồng đều, chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo, hỗ trợ, phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ.

+ Tổ Chuyển đổi số cộng đồng các thành viên còn kiêm nhiệm thêm nhiều nhiệm vụ, trong khi chính sách về cho Tổ và các thành viên chưa có dẫn đến hiệu quả tuyên truyền và thực hiện các nhiệm vụ đến người dân chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

- Kinh tế số và Xã hội số phát triển chậm. có nhiều chuyển biến trong thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số.

Nguyên nhân:

+ Chưa có các doanh nghiệp công nghệ số của tỉnh đủ mạnh để cung cấp các giải pháp chuyển đổi số. Doanh nghiệp sản xuất sinh doanh về CNTT trên địa bàn tỉnh còn ít và quy mô nhỏ, chưa thu hút được các nhà đầu tư phát triển công nghiệp CNTT.

+ Việc áp dụng các nền tảng trong phát triển kinh tế số (*như các nền tảng phục vụ sản xuất kinh doanh, chia chọn nguyên liệu/sản phẩm đầu vào/đầu ra, thương mại điện tử*) trong các doanh nghiệp, tổ chức, hộ kinh doanh chưa hiệu quả; các nền tảng phục vụ xã hội chưa được xây dựng, triển khai hiệu quả.

- Các quy định về thực hiện các dự án về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số còn chồng chéo, chưa bắt kịp với tốc độ phát triển, dẫn đến triển khai chậm, chưa đáp ứng yêu cầu đề ra.

Nguyên nhân:

+ Nghị định 73/2019/NĐ-CP ngày 5/9/2023 của Chính phủ quy định quản lý các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; Thông tư số 03/2020/TT-BTTTT ngày 24/2/2020 quy định về lập đề cương và dự toán chi tiết đối với hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng kinh phí chi thường xuyên thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước, còn nhiều bất cập, chưa bắt kịp với tốc độ phát triển, dẫn đến khó khăn vướng mắc trong thẩm định triển khai các dự án về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

Hiện Nghị định và Thông tư đang được Chính phủ giao cho Bộ Thông tin và Truyền thông chủ trì tham mưu sửa đổi.

- Việc đầu tư hệ thống, các giải pháp phục vụ an toàn thông tin (ATTT) theo cấp độ chưa được triển khai triệt để.

Các quy định về ATTT đã được Bộ Thông tin và Truyền thông quy định rõ, Sở TTTT đã có hướng dẫn, đôn đốc triển khai, tuy nhiên, các nội dung mới

do đó các đơn vị, địa phương còn khó khăn trong thực hiện. Mặt khác, chi phí đầu tư cho ATTT cho các hệ thống thông tin trên địa bàn chưa được quan tâm, triển khai hiệu quả.

4. Giải pháp trong thời gian tới

- Về môi trường chính sách:

+ Tiếp tục tổ chức thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 22/10/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tập trung lãnh đạo, chỉ đạo chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030; Quyết định số 424/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của UBND tỉnh phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025”; triển khai thực hiện Kế hoạch số 525/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND tỉnh về Chuyển đổi số tỉnh Hà Tĩnh năm 2023; Quyết định số 17/QĐ-UBQGCS ngày 04/4/2023 của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030.

+ Hoàn thiện các quy định, quy chế và chính sách tạo môi trường thúc đẩy chuyển đổi số; Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng một số chính sách về chuyển đổi số như: Chính sách cho Tổ chuyển đổi số cộng đồng, chính sách thuê chuyên gia chuyển đổi số, chính sách khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, khai thác dịch vụ công trực tuyến;... rà soát, hoàn thiện các chiến lược, kế hoạch thúc đẩy chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số, bảo đảm an toàn thông tin mạng.

- Về tăng cường nhận thức, phát triển nguồn nhân lực:

+ Tiếp tục tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức về chuyển đổi số, chính quyền số, đô thị thông minh và an toàn thông tin mạng cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT, lãnh đạo các sở ban ngành, UBND các cấp; nâng cao kỹ năng chuyển đổi số cho cán bộ công chức cấp xã, Tổ Chuyển đổi số cộng đồng các cấp.

+ Tăng cường thu hút nhân lực chuyển đổi số chất lượng cao; chú trọng nâng cao năng lực đào tạo về CNTT tại các trường đại học, cao đẳng trên địa bàn tỉnh; thực hiện chuyển đổi số hiệu quả trong hệ thống giáo dục các cấp của tỉnh.

- Về phát triển các nền tảng, và cơ sở dữ liệu:

+ Chỉ đạo xây dựng cơ sở dữ liệu các ngành, kết nối đồng bộ liên thông phục vụ công tác báo cáo thống kê, chỉ đạo điều hành kịp thời, chính xác. Duy trì nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu dùng chung cấp tỉnh (LGSP), thực hiện liên thông đồng bộ các cơ sở dữ liệu của các ngành, địa phương toàn tỉnh, liên thông đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia. Phát triển các dữ liệu chuyên ngành, xây dựng công sở dữ liệu dùng chung, dữ liệu mở của tỉnh.

+ Triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số trong các ngành, lĩnh vực quan trọng: Giáo dục, Y tế, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Du lịch, Thông tin và Truyền thông, Xây dựng,...

- Từng bước phát triển kinh tế số, xây dựng đô thị thông minh, hướng đến xã hội số: Tiếp tục tham mưu các nội dung nhằm triển khai chiến lược kinh tế số, xã hội số theo Quyết định số 411/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh; Triển khai Đề án thí điểm mô hình đô thị thông minh tại thành phố Hà Tĩnh và thị xã Kỳ Anh, từng bước phát triển các nền tảng, dịch vụ đô thị thông minh và trung tâm giám sát, điều hành thông minh cấp huyện; Tham mưu triển khai Chương trình Hỗ trợ Doanh nghiệp Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025 theo Kế hoạch số 388/KH-UBND 20/10/2021 của UBND tỉnh về Phát triển doanh nghiệp công nghệ số, chuyển đổi số trong doanh nghiệp, hợp tác xã và hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh giai đoạn 2021-2025;...

- Bố trí đầy đủ kinh phí thực hiện các dự án xây dựng cơ sở dữ liệu, nền tảng số, an toàn thông tin theo đúng hướng dẫn của các cơ quan trung ương.

- Tổ chức thực hiện các giải pháp nhằm nâng cao chỉ số DTI của tỉnh. Rà soát, đánh giá kết quả xây dựng Chính quyền số hằng năm trong các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Tranh thủ sự hỗ trợ từ các Tập đoàn, Tổng Công ty đã ký kết với Hà Tĩnh (Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), Tập đoàn Bưu chính, Viễn thông Việt Nam (VNPT), Tập đoàn FPT, Tổng Công ty Mobifone để thúc đẩy chuyển đổi số trên các lĩnh vực đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Kiến nghị

Kính đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh quan tâm, hàng năm phân bổ tối thiểu 1% chi ngân sách nhà nước cho hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh theo khuyến nghị của Bộ Thông tin và Truyền thông tại Thông báo số 302/TB-BTTTT ngày 22/12/2022./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, CNTT₃.

GIÁM ĐỐC

Đậu Tùng Lâm